

Hưng Yên, ngày 07 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 116/2026/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2026 về việc “*Xin ly hôn, nuôi con chung*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Đỗ Duy H, sinh năm 1995. Nơi thường trú: Xóm A, Khu phố T, xã K, tỉnh Hưng Yên. Số CCCD 033095011929

- *Bị đơn*: Chị Trương Thị L, sinh năm 1998. Nơi thường trú: Thôn I, xã Q, tỉnh Thanh Hóa. Số CCCD: 038198004081.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Đỗ Duy H và chị Trương Thị L.

**2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đỗ Duy H và chị Trương Thị L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Đỗ Duy Việt A, sinh ngày 26/7/2018 và cháu Đỗ Bảo H1, sinh ngày 01/01/2021 cho anh Đỗ Duy H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các cháu (cháu Việt A và cháu H1) thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh H và chị L thống nhất không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị L được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Đỗ Duy H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số 0001388 ngày 23/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh Đỗ Duy H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 3 – Hưng Yên;
- Phòng THADSKV3 Hưng Yên;
- UBND xã Khoái Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

Đào Duy Trinh